

Số: 197/QĐ-PTDTNTHTG

Tuần Giáo, ngày 31 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG PTDTNT THPT HUYỆN TUẦN GIÁO

Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TTBTC ngày 29/8/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1524/QĐ-SGDĐT ngày 31/12/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc giao bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2024;

Xét đề nghị của nhân viên Kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2024 của trường PTDTNT THPT huyện Tuần Giáo (biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông bà trong Ban giám hiệu, Kế toán và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Website nhà trường;
- Lưu: KT.

HIỆU TRƯỞNG



Cao Văn Bằng

CHI TIẾT DỰ TOÁN BỔ SUNG THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số 197/QĐ-PTDTNTHTG ngày 31/12/2024
của trường PTDTNT THPT huyện Tuần Giáo)

Đơn vị: Trường phổ thông DTNT THPT huyện Tuần Giáo

Mã số: 1098184

Mã KBNN nơi giao dịch: 2764

Đơn vị: 1000 đồng		
STT	NỘI DUNG	TỔNG SỐ
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	
1.1	Lệ Phí	
1.2	Phí	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
2.1	Chi sự nghiệp giáo dục	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2.2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
3.1	Lệ phí	
3.2	Phí	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	1.174.000
1	Chi sự nghiệp giáo dục	1.174.000
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	978.200
	Trong đó: đã bao gồm kinh phí tiết kiệm 10% thực hiện cải cách tiền lương	
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	195.800
	Trong đó:	
	+ Quỹ tiền thưởng theo ND số 73/2024/ND-CP	195.800